PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 1

HƯỚNG DẪN ÔN THI HỌC KÌ II

NĂM HỌC 2016 – 2017

MÔN SINH HỌC 8

**Câu 1: Vẽ sơ đồ các bộ phận của hệ thần kinh**

**HỆ THẦN KINH**

**Bộ phận trung ương**

**Bộ phận ngoại biên**

**Tủy sống**

**Não**

**Dây thần kinh**

**Hạch thần kinh**

**Bó sợi vận động**

**Bó sợi cảm giác**

**Câu 2: Lập bảng so sánh cấu tạo, chức năng của trụ não, não trung gian, tiểu não, đại não**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Các bộ phận*** | ***Trụ não*** | ***Não trung gian*** | ***Tiểu não*** | ***Đại não*** |
| ***Cấu tạo*** | - Gồm hành não, cầu não và não giữa  - Chất trắng bao ngoài  - Chất xám là các nhân xám | - Gồm đồi thị và vùng dưới đồi  - Đồi thị và các nhân xám vùng dưới đồi là chất xám | - Vỏ chất xám nằm ngoài  - Chất trắng là các đường dẫn truyền liên hệ giữa tiểu não với các phần khác của hệ thần kinh | - Chất xám tạo thành vỏ não và các nhân nền  - Chất trắng nằm dưới vỏ não |
| ***Chức năng*** | Điều khiển hoạt động của các cơ quan sinh dưỡng: tuần hoàn, tiêu hóa, hô hấp... | Điều khiển quá trình trao đổi chất và điều hòa thân nhiệt | Điều hòa và phối hợp các hoạt động phức tạp | Vỏ não có sự phân chia các vùng thần kinh, là trung khu của các phản xạ có điều kiện |

**Câu 3: Phân biệt tật cận thị và tật viễn thị**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Các tật***  ***của mắt*** | ***Nguyên nhân*** | ***Các khắc phục*** |
| ***Cận thị*** | - Bẩm sinh: cầu mắt dài  - Do không giữ khoảng cách đúng khi đọc sách (đọc quá gần) | Đeo kinh cận (Kính mặt lõm) |
| ***Viễn thị*** | - Bẩm sinh: cầu mắt ngắn  - Do thủy tinh thể bị lão hóa mất khả năng điều tiết | Đeo kính viễn (Kính mặt lồi) |

**Câu 4: Vì sao ảnh của vật hiện trên điểm vàng lại nhìn rõ nhất? Nêu sự tạo ảnh ở màng lưới:**

* Ở điểm vàng, mỗi chi tiết của ảnh được 1 tế bào nón tiếp nhận và được truyền về não qua từng tế bào thần kinh riêng rẽ
* trong khi ở vùng ngoại vi nhiều tế bào nón và que hoặc nhiều tế bào que mới được gửi về não các thông tinh nhận được qua 1 vài tế bào thần kinh thị giác
* Ta nhìn được vật là do các tia sáng phản chiếu từ vật tới mắt đi qua thể thủy tinh tới màng lưới sẽ kích thích các tế bào thụ cảm ở đây và truyền về trung ương, cho ta nhận biết về hình dạng, độ lớn, màu sắc của vật

**Câu 5: Đặc điểm của hệ nội tiết:**

* Điều hòa quá trình sinh lí của cơ thể, đặc biệt là quá trình trao đổi chất, quá trình chuyển hóa vật chất và năng lượng trong các tế bào của cơ thể nhờ hormone từ các tuyến nội tiết tiết ra.
* Chúng tác động thông qua đường máu chậm nhưng kéo dài và trên diện rộng
* Sản phẩm tiết của tuyến nội tiết là các hormone

- Trong số các tuyến có tuyến tụy vừa là tuyến ngoại tiết, vừa là 1 tính nội tiết quan trọng. tuyến sinh dục cũng là tuyến pha.

**Câu 6: So sánh tuyến nội tiết và tuyến ngoại tiết (bài 55)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Loại tuyến*** | ***Tuyến ngoại tiết*** | ***Tuyến nội tiết*** |
| ***Giống nhau*** | Các tế bào tuyến đều tạo ra các sản phẩm tiết | |
| ***Khác nhau*** | Sản phẩm tiết của tuyến ngoại tiết tập trung vào ống dẫn để đổ ra ngoài | Sản phẩm tiết của tuyến nội tiết ngấm thẳng vào máu |
| ***Ví dụ*** | Tuyến lệ, tuyến nước bọt… | Tuyến yên, tuyến giáp… |

**Câu 7: Trình bày tính chất và vai trò của hoocmon (**

**7.1. Tính chất của hoocmon**

* Mỗi hoocmon chỉ ảnh hưởng đến một hoặc một số cơ quan xác định.
* Hoocmôn có hoạt tính sinh học cao, chỉ với một lượng nhỏ cũng gây hiệu quả rõ rệt.
* Hoocmôn không mang tính đặc trưng cho loài.

**7.2. Vai trò của hoocmon**

* Duy trì tính ổn định của môi trường bên trong cơ thể.
* Điều hòa các quá trình sinh lí diễn ra bình thường.

**Câu 8: Phân biệt bệnh Basedow với bệnh bướu cổ do thiếu iod**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Loại bệnh*** | ***Bướu cổ*** | ***Basedow*** |
| ***Nguyên nhân*** | Khi thiếu iod trong khẩu phần ăn hằng ngày, tiroxin không tiết ra, tuyến yên sẽ tiết hoomon thúc đẩy tuyến giáp tăng cường hoạt động gây phì đại tuyến | Tuyến giáp hoạt động mạnh, tiết nhiều hoocmon |
| ***Biểu hiện*** | Trẻ em bị bệnh sẽ chậm lớn, trí não kém phát triển  Người lớn hoạt động thần kinh giảm sút, trí nhớ kém. | Tăng cường trao đổi chất, tăng tiêu dùng oxi, nhịp tim tăng, người bệnh luôn trong trạng thái hồi hộp, căng thẳng, mất ngủ, sút cân nhanh.  Do tuyến hoạt động mạnh cũng gây bệnh bướu cổ, mắt lồi do tích nước (phù nề) ở các tổ chức sau cầu mắt |

**Câu 9 :** Vẽ hình và chú thích hình 43.1/137 , chú thích hình 49.2/15